

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ Logistics Việt Nam đến năm 2025; Quyết định số 221/QĐ-TTg ngày 22/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 24/TTr-SCT ngày 05/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện, thường xuyên theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ngoại vụ; Cục Trưởng Cục Hải quan tỉnh, Cục Trưởng Cục Thống kê tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương; (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Đài PTTH, Báo Đắk Lắk;
- Các phòng thuộc VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (ThN_17b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

KẾ HOẠCH

Phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025
(Kèm theo Quyết định số **898** /QĐ-UBND ngày **19** /4/2021 của UBND tỉnh)

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025; Quyết định số 221/QĐ-TTg ngày 22/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn từ năm 2021 - 2025, như sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển dịch vụ logistics phù hợp với tiềm năng lợi thế của tỉnh, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút đầu tư, thúc đẩy sản xuất, thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và trở thành một ngành dịch vụ đem lại giá trị gia tăng cao, gắn với phát triển, sản xuất hàng hóa, xuất nhập khẩu và thương mại trong nước, phát triển hạ tầng giao thông vận tải và công nghệ thông tin.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics. Phát triển các doanh nghiệp logistics tăng về số lượng, chất lượng, quy mô, trình độ nhân lực theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, ứng dụng công nghệ kỹ thuật cao trong quản lý - kinh doanh, đủ năng lực cạnh tranh ở thị trường trong nước.

- Hoàn thiện các cơ chế quản lý nhà nước ở địa phương, gồm: Chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics; chính sách đầu tư; cải cách hành chính; cơ chế phối hợp quản lý của các sở, ban, ngành trong chuỗi dịch vụ logistics,.. đảm bảo phù hợp với trình độ phát triển của dịch vụ logistics trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Xã hội hóa việc đầu tư kết cấu hạ tầng logistics, huy động tối đa mọi nguồn lực, coi trọng nguồn lực trong nước; phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng logistics một cách đồng bộ, hợp lý; khai thác hiệu quả hành lang kinh tế kết nối tỉnh Đắk Lắk với các tỉnh trong vùng Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung thông qua các quốc lộ: QL.26, QL.27, QL.29, QL.14C, QL.19C, đường Hồ Chí Minh, Trường Sơn Đông. Bố trí quỹ đất hợp lý để phát triển kết cấu hạ tầng dựa trên sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ, thực hiện đồng bộ giữa các ngành, địa phương.

2. Mục tiêu

- Phát triển dịch vụ logistics nằm trong nhóm dịch vụ của tỉnh và nâng mức đóng góp của dịch vụ logistics góp phần đóng góp tăng tỷ trọng trong GRDP của

tỉnh trong giai đoạn tới.

- Phát triển dịch vụ logistics theo hướng hiện đại, bền vững để Đắk Lắk trở thành Trung tâm logistics của vùng Tây nguyên, có vai trò quan trọng để gắn kết tỉnh Đắk Lắk với các tỉnh trong vùng Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung, thông qua kết cấu hạ tầng: Các cảng cạn, cảng biển, cảng hàng không, nhà ga, bến bãi, khu, cụm công nghiệp, cửa khẩu... là trung tâm dịch vụ, công nghiệp lớn có sức cạnh tranh cao, trọng điểm phát triển kinh tế, đầu mối giao thông quan trọng của vùng Tây Nguyên.

- Phát triển ngành logistics bền vững, hiệu quả, chất lượng và có giá trị gia tăng cao trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; xây dựng hệ thống dịch vụ logistics phát triển năng động, có khả năng cạnh tranh trong khu vực miền Trung - Tây Nguyên và cả nước, từng bước phát huy lợi thế của Đắk Lắk trong chuỗi giá trị logistics cả nước.

- Hình thành chuỗi cung ứng dịch vụ logistics tại vùng miền Trung - Tây Nguyên. Trong đó, các nhà giao nhận, vận tải cung ứng dịch vụ logistics kết nối với cảng cạn, cảng biển, cảng hàng không, nhà ga, khu, cụm công nghiệp, cửa khẩu với các nước trong khu vực.

- Xây dựng, từng bước hoàn thiện về hạ tầng, như: Công trình giao thông; trung tâm logistics; kho bãi; cảng cạn; hạ tầng cửa khẩu; thông tin liên lạc,... để phục vụ các dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

- Ứng dụng các công nghệ mới trong logistics, đào tạo nhân lực chuyên nghiệp, có trình độ cao về logistics, góp phần thúc đẩy dịch vụ logistics của tỉnh phù hợp với tiến trình phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của dịch vụ logistics.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics

- Xây dựng chính sách hỗ trợ tín dụng cho các doanh nghiệp đầu tư vào các dự án trong lĩnh vực logistics; rà soát, nghiên cứu vận dụng các chính sách ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020 và chính sách quy định về ưu đãi, hỗ trợ và thu hút đầu tư của tỉnh.

- Ưu tiên quỹ đất cho phát triển dịch vụ logistics, nhất là quỹ đất tại các khu vực có khả năng phát triển tập trung các hoạt động cung ứng và tiêu dùng dịch vụ của ngành dịch vụ này.

- Phổ biến tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo quản lý, chủ các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực của chuỗi dịch vụ logistics, đổi mới tư duy kinh doanh, lấy số lượng, chất lượng phục vụ làm nhiệm vụ hàng đầu, không ngừng cải tiến, nâng cao hiệu quả dịch vụ, phấn đấu giảm giá thành dịch vụ để thu hút nguồn hàng, nâng cao khả năng cạnh tranh đối với các doanh nghiệp trong nước, khu vực... về các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến dịch vụ logistics; đồng thời, hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp liên quan đến dịch vụ logistics.

2. Hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics

Rà soát các quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông và dịch vụ vận tải với mục tiêu phát triển ngành dịch vụ logistics; đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch về giao thông, vận tải phù hợp với các chiến lược, kết nối giữa các khu công nghiệp, nhà máy với các hệ thống cảng biển, cụ thể:

- Quy hoạch và hình thành hệ thống kho bãi chứa hàng hóa trên địa bàn tỉnh, tiến tới xây dựng Trung tâm logistics phù hợp với yêu cầu phát triển logistics để thu hút đầu tư trong và ngoài nước.

- Phát huy lợi thế các cụm Công nghiệp, Khu công nghiệp, các Công ty vận tải container chuyên nghiệp, phát triển các loại hình dịch vụ logistics làm vệ tinh cho Trung tâm logistics theo Quy hoạch phát triển hệ thống Trung tâm logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 03/7/2015 về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống trung tâm logistics trên địa bàn cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Tập trung kêu gọi đầu tư xây dựng, phát triển Trung tâm logistics trên Quốc lộ 26 với quy mô diện tích 82ha, có chức năng phục vụ cho các hoạt động xuất nhập khẩu trên địa bàn và khu vực, hỗ trợ cho các hoạt động tiếp xúc, kết nối với các tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm Miền Trung - Tây nguyên; Trung tâm logistics khu vực Tây Nguyên của Tổng Công ty cổ phần bưu chính Viettel tại xã Hòa Thắng và xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột (336 ha) thuộc quy hoạch chung của thành phố Buôn Ma Thuột được phê duyệt tại Quyết định số 249/QĐ-TTg ngày 13/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục phối hợp đề xuất các Bộ, ngành Trung ương ưu tiên đầu tư Đường cao tốc Buôn Ma Thuột - Nha Trang, đường sắt Buôn Ma Thuột - Tuy Hòa; mở rộng, nâng cấp cảng hàng không Buôn Ma Thuột thành cảng hàng không quốc tế; xây dựng Cảng cạn Đắk Lắk phục vụ vận tải đa phương thức, xây dựng cơ sở hạ tầng cửa khẩu Đắk Ruê, từng bước đầu tư để đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông logistics trên cơ sở quy hoạch phát triển giao thông vận tải đã được phê duyệt; tiếp tục đầu tư các tuyến đường nối tỉnh Đắk Lắk với các tỉnh trong vùng Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung; cải tạo, nâng cấp các quốc lộ: QL.26, QL.27, QL.29, QL. 14C, QL.19C; đường Hồ Chí Minh; đường Trường Sơn Đông; đường cao tốc Buôn Ma Thuột - Nha Trang; 04 dự án đường giao thông liên kết vùng, nối tỉnh Đắk Lắk với Gia Lai, Lâm Đồng, Đắk Nông, Phú Yên; đường giao thông từ thị xã Konhec (Campuchia) đến cửa khẩu Đắk Ruê.

- Hệ thống hạ tầng kho bãi: Hoàn thiện và phát triển hệ thống kho bãi và các trang thiết bị xếp dỡ để thu gom hàng hóa, lưu kho và tập trung về đầu mối Cảng cạn Đắk Lắk để đóng hàng vào container và làm các thủ tục thông quan; đảm bảo tính thuận tiện khi kết nối với mạng lưới hạ tầng giao thông.

- Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) và truyền thông: Hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin phục vụ cho phát triển dịch vụ logistics, gồm: Mạng lưới thông tin phục vụ sản xuất kinh doanh, trao đổi dữ liệu điện tử, hệ thống internet,...

- Rà soát đầu tư, nâng cấp hạ tầng giao thông, xây dựng hệ thống kho ngoại quan, kho hàng, bến bãi, phát triển phương tiện vận tải nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng xuất khẩu trong giai đoạn trước mắt, cũng như về lâu dài.

- Khuyến khích các doanh nghiệp phát triển hạ tầng kỹ thuật cho dịch vụ logistics và thực hiện các dịch vụ này (dịch vụ lưu kho, lưu bãi, giao nhận, vận chuyển, thông tin, giao dịch, làm thủ tục hải quan, tư vấn khách hàng, đóng gói bao bì,...).

- Chuẩn hóa các quy trình dịch vụ và chất lượng nguồn nhân lực; chú trọng việc ứng dụng hải quan điện tử, như: Chương trình quản lý và điều hành qua mạng; hệ thống khai báo hải quan từ xa; chữ ký số trong thông quan điện tử để giải quyết thủ tục hải quan xuất nhập khẩu hàng hóa cho doanh nghiệp được nhanh chóng, thuận lợi.

- Xúc tiến, kêu gọi nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào Trung tâm logistics của tỉnh thông qua các Hội nghị xúc tiến đầu tư, các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ

- Hỗ trợ kinh phí đào tạo nhân lực cho doanh nghiệp làm dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức sử dụng dịch vụ logistics do các đơn vị trên địa bàn tỉnh cung cấp.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực đàm phán, ký kết, thực hiện hợp đồng với các đối tác nước ngoài, theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và xử lý tranh chấp có yếu tố nước ngoài liên quan đến hoạt động logistics.

- Thu hút các nhà đầu tư nước ngoài thiết lập văn phòng đại diện trên địa bàn tỉnh đối với các dịch vụ đòi hỏi kỹ năng nghề nghiệp cao, có tiềm năng phát triển phạm vi cung ứng rộng và tham gia vào hội nhập kinh tế quốc tế.

4. Phát triển thị trường dịch vụ logistics

- Tuyên truyền làm thay đổi tập quán kinh doanh cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong tỉnh hiện nay.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại cho dịch vụ logistics thông qua việc tổ chức và tham gia các hội thảo, hội chợ triển lãm thương mại; tổ chức các đoàn nghiên cứu học tập kinh nghiệm tại các tỉnh, thành phố của các quốc gia có dịch vụ logistics phát triển trong khu vực Châu Á để trao đổi, hợp tác tìm cơ hội và mời gọi đầu tư nước ngoài để phát triển dịch vụ logistics của tỉnh.

- Phát triển các dịch vụ logistics nhằm đáp ứng nhu cầu xuất, nhập khẩu hàng hóa với các dịch vụ khác; chọn lựa với chuỗi cung ứng trên địa bàn tỉnh gắn liền với ngành công, nông nghiệp và các ngành có giá trị gia tăng khác.

- Xây dựng mối liên kết phát triển logistics trong ngoài khu vực nhằm giảm tối đa chi phí dịch vụ, nâng cao hiệu quả hoạt động logistics trong tỉnh. Lấy cơ sở từ doanh nghiệp đang kinh doanh dịch vụ vận tải, bóc xếp trong tỉnh làm nòng cốt,

liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp làm các dịch vụ khác, sử dụng lợi thế của từng doanh nghiệp (cơ sở vật chất, trang thiết bị, hệ thống thông tin,...) để thực hiện dịch vụ trọn gói, mở rộng tầm hoạt động trong nước và quốc tế; gắn kết thành chuỗi dịch vụ; thành lập thêm các bộ phận thực hiện các dịch vụ còn thiếu để đảm đương được dịch vụ trọn gói.

5. Đào tạo nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực cho đội ngũ cán bộ, quản lý và người lao động trong các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp về lĩnh vực logistics nhằm đáp ứng nhu cầu trong quản lý điều hành hoạt động của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, khuyến khích và thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển giáo dục nghề nghiệp liên quan đến logistics nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực phục vụ cho dịch vụ logistics.

- Phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp trong công tác tuyên truyền, quảng bá về logistics; đưa khái niệm logistics trở nên phổ biến trong ngành kinh tế nói riêng và xã hội nói chung.

- Phổ biến và cung cấp các thông tin về chính sách, đường lối của nhà nước trong công tác xây dựng đội ngũ nhân lực có trình độ cao trong lĩnh vực dịch vụ logistics đến các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tiến hành tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú, như: Tổ chức hội thảo, các cuộc thi tìm hiểu về logistics; thường xuyên cập nhật các bản tin về logistics trên các diễn đàn, khuyến khích học sinh, sinh viên tham gia học hỏi và tìm hiểu về ngành dịch vụ còn nhiều tiềm năng này.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư về kinh phí hỗ trợ đào tạo lao động trong lĩnh vực dịch vụ logistics.

- Tổ chức công tác điều tra, khảo sát nhu cầu học nghề của người lao động, trên địa bàn tỉnh về ngành dịch vụ logistics.

6. Tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

- Cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa, minh bạch hóa, tin học hóa thủ tục hải quan; cải tiến quy trình thủ tục hải quan xuất nhập khẩu (về giấy phép, đại lý hải quan, chứng từ xuất nhập khẩu,..) phù hợp với thông lệ các nước trong khu vực, Châu Á và Quốc tế.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thông quan tự động VNACSS/VCIS, thu thuế điện tử, thủ tục xuất nhập cảnh điện tử,... và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong hoạt động quản lý của đơn vị. Đồng thời, hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin, gồm: Hệ thống mạng, trang thiết bị bảo mật, máy tính, máy in, thiết bị khác đảm bảo đáp ứng nhu cầu quản lý hải

quan tại đơn vị an ninh, an toàn 24/24, 24/7; duy trì vận hành hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS và các chương trình ứng dụng nghiệp vụ khác.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

- Năm 2021-2022: Rà soát tình hình thực hiện và tiếp tục triển khai các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

- Năm 2022: Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

- Năm 2023: Sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

- Năm 2024: Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh. Nghiên cứu xây dựng Chiến lược phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2045.

- Năm 2025: Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch hành động, triển khai thực hiện Chiến lược phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn thời kỳ 2025 - 2035, tầm nhìn đến 2045.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Đắc Lắc giai đoạn từ năm 2021 - 2025 được đảm bảo từ các nguồn: Ngân sách nhà nước, vốn doanh nghiệp, vốn vay từ các tổ chức tín dụng, tài trợ quốc tế và nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm các sở, ban, ngành, đại phương liên quan có trách nhiệm xây dựng kế hoạch dự toán kinh phí triển khai Kế hoạch hành động, tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm, trình các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn việc lập dự toán, phân bổ, sử dụng và thanh quyết toán các khoản kinh phí triển khai Kế hoạch hành động theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này; đề xuất cơ chế, chính sách huy động các nguồn lực xã hội để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch.

- Phối hợp nghiên cứu xây dựng và áp dụng chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics cho phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện của tỉnh.

- Tổ chức kiểm tra, đôn đốc, giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch và tổng hợp báo cáo về UBND tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xây dựng chính sách đẩy mạnh thu hút đầu tư lĩnh vực hạ tầng logistics.

- Tập trung đẩy mạnh công tác kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng logistics, xây dựng Trung tâm logistics loại II trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Hàng năm, cân đối khả năng ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch này theo đúng quy định.

4. Sở Xây dựng

Rà soát đối với quy hoạch xây dựng, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn quy hoạch xây dựng, để đảm bảo trong quá trình lập quy hoạch dự án đầu tư, các yêu cầu về kết nối hạ tầng phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, gắn kết quy hoạch về trung tâm logistics.

5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Định hướng cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở có hoạt động giáo dục nghề nghiệp của tỉnh triển khai hoạt động đào tạo nghề liên quan đến dịch vụ logistics. Đẩy mạnh đào tạo nghề về dịch vụ logistics tương thích với trình độ chung của cả nước và khu vực.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Ưu tiên ngân sách hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật phục vụ phát triển dịch vụ logistics và xã hội hóa nguồn lực phát triển dịch vụ logistics.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn vướng mắc và giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giải phóng mặt bằng của các dự án đầu tư phát triển hạ tầng logistics trên địa bàn tỉnh và đề xuất các giải pháp quản lý môi trường trong việc phát triển dịch vụ logistics.

8. Sở Thông tin Truyền thông

Chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về tầm quan trọng của dịch vụ logistics, trong đó, xây dựng các chuyên đề về dịch vụ logistics để nâng cao nhận thức của xã hội đối với loại hình dịch vụ này.

9. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics

Chủ động đầu tư nâng cấp, cơ sở vật chất nhà xưởng, kho bãi, phương tiện vận tải,... ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại trong hoạt động kinh doanh dịch vụ logistics; đào tạo nguồn nhân lực chuyên nghiệp, có trình độ cao về logistics; doanh nghiệp sản xuất, thương mại quản lý tốt chuỗi cung ứng, tiết kiệm nguyên

vật liệu và chi phí sản xuất, rút ngắn thời gian luân chuyển hàng hóa; tận dụng tốt các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, các nguồn vốn vay ưu đãi từ các tổ chức tín dụng đối với dịch vụ logistics; kiến nghị với cơ quan chức năng tại địa phương những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động kinh doanh, đồng thời, đề xuất các giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách và định hướng xây dựng quy hoạch phát triển dịch vụ logistics của tỉnh trong thời gian tới.

10. Các nhiệm vụ cụ thể các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố được quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này; các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao để chủ động triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về kết quả thực hiện của đơn vị, địa phương mình. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh (thông qua Sở Công Thương) định kỳ vào ngày 20/12 hàng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 - 2025, yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện./.

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ LOGISTICS TRÊN
ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK GIAI ĐOẠN NĂM 2021-2025
(Kèm theo Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND tỉnh)

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chỉ trì	Cơ quan phối hợp
I	Hoàn thiện chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics			
1.	Hoàn thiện cơ sở pháp lý về dịch vụ logistics	Nghiên cứu, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho hoạt động logistics	Sở Công Thương	Sở Tư pháp
2.	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách liên quan đến logistics	Kiến nghị sửa đổi, ban hành mới các chính sách, pháp luật điều chỉnh dịch vụ logistics nói chung và từng ngành cụ thể (vận tải, kho bãi, giao nhận, giám định...)	Sở Công Thương	Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp
3.	Rà soát, sửa đổi chính sách thuế, phí, phụ phí liên quan đến logistics	Áp dụng phí dịch vụ sử dụng hạ tầng giao thông và phí tại cảng theo hướng tạo thuận lợi cho hoạt động logistics	Sở Giao thông Vận tải	Sở Tài chính
4.	Xây dựng phương án đàm phán cam kết về dịch vụ logistics tại các FTA trong tương lai	Thực hiện các cam kết về logistics trong các FTA, nhằm đồng bộ với các cam kết đã có và pháp luật quy định, tạo điều kiện các doanh nghiệp dịch vụ logistics trên địa bàn phát triển và trở thành trung tâm logistics đầu mối trong khu vực.	Sở Công Thương	Doanh nghiệp dịch vụ logistics
5.	Phổ biến, tuyên truyền về các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến dịch vụ	Nâng cao hiểu biết của doanh nghiệp về các cam kết quốc tế liên quan đến logistics để	Sở Công Thương	Doanh nghiệp dịch vụ

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chỉ trì	Cơ quan phối hợp
	vụ logistics	áp dụng đúng các cam kết này	Thương	logistics
6.	Đẩy mạnh các hoạt động thuận lợi hóa thương mại	Cải cách thủ tục hải quan, giảm và đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành, chuẩn hóa hồ sơ, triển khai các cam kết tại Hiệp định về Thuận lợi hóa thương mại của WTO	Cục Hải quan	Các Sở, ngành liên quan
7.	Đẩy mạnh áp dụng Cơ chế Một cửa	Áp dụng Cơ chế Một cửa cho tất cả các thủ tục liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh, người và phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh	Cục Hải quan	Các Sở, ngành liên quan
8.	Xây dựng Cổng thông tin thương mại	Hỗ trợ doanh nghiệp tra cứu thuế suất và các thủ tục xuất nhập khẩu liên quan đến từng mặt hàng	Cục Hải quan	Sở Công Thương
9.	Nghiên cứu, xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics tại địa phương	Xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics tại địa phương hiệu quả, phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Giao thông Vận tải, Sở Công Thương, Sở Tài chính
II	Hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics			
10.	Rà soát các quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông và dịch vụ vận tải với mục tiêu phát triển dịch vụ logistics	Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch về giao thông, vận tải phù hợp với các chiến lược, quy hoạch về sản xuất công nghiệp, nông nghiệp, xuất nhập khẩu, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, gắn kết quy hoạch về trung tâm logistics, cảng cạn, kho ngoại quan trong một tổng thể thống nhất	Sở Giao thông Vận tải	Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố
11.	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, cơ cấu sản xuất địa phương gắn với phát triển hạ tầng	Đảm bảo các quy hoạch, kế hoạch phát triển hạ tầng và dịch vụ logistics phù hợp với kế hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường,

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chỉ trì	Cơ quan phối hợp
	và dịch vụ logistics	phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Xem xét chuyển đổi các khu, cụm công nghiệp vừa và nhỏ trong đô thị hoặc đất nông nghiệp thành cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động logistics phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương.		UBND các huyện, thị xã, thành phố
12.	Đẩy mạnh thu hút đầu tư vào lĩnh vực hạ tầng logistics	Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, các chính sách nhằm thu hút vốn đầu tư trong nước và nước ngoài, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ logistics và phát triển kết cấu hạ tầng logistics. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách về đất đai, thủ tục đầu tư để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án hạ tầng logistics.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, các Doanh nghiệp dịch vụ logistics
13.	Tăng cường hợp tác với các đối tác nước ngoài để mở rộng kết nối hạ tầng và dịch vụ logistics	Mở rộng kết nối hạ tầng dịch vụ logistics với các nước trong khu vực, trên thế giới nhằm phát huy tác dụng của vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới và quá cảnh	Sở Giao thông Vận tải	Doanh nghiệp dịch vụ logistics
14.	Đầu tư hạ tầng logistics nhằm kết nối với cảng cạn, cảng biển, cảng hàng không, nhà ga, khu, cụm công nghiệp, cửa khẩu với các nước trong khu vực.	Xây dựng công trình giao thông, kho bãi, trung tâm logistics trên các tuyến đường, hành lang kết nối với các tỉnh trong vùng Tây Nguyên và Duyên hải miền Trung, đường giao thông từ thị xã Konhec (Campuchia) đến cửa khẩu Đắk Ruê.	Sở Giao thông Vận tải	Sở Công Thương, UBND các huyện, thị xã, thành phố
15.	Đẩy mạnh phát triển loại hình vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới, nhất là đối với hàng hóa quá cảnh	Tăng khối lượng hàng hóa vận chuyển theo hình thức vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới, quá cảnh	Sở Giao thông Vận tải	Sở Công Thương, Doanh nghiệp dịch vụ logistics

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chỉ trì	Cơ quan phối hợp
16.	Đẩy mạnh tái cơ cấu vận tải nhằm phát triển thị trường vận tải có cơ cấu hợp lý	Khắc phục tình trạng bất hợp lý về cơ cấu vận tải, tăng thị phần của các phương thức vận tải khối lượng lớn, tăng cường kết nối các phương thức vận tải, giảm chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải	Sở Giao thông Vận tải	các Hiệp hội liên quan
17.	Tăng cường năng lực vận chuyển và xử lý hàng hóa bằng đường hàng không	Tăng lưu lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường hàng không. Nâng cấp nhà ga hàng hóa hiện đại, công suất xử lý hàng hóa lớn, mức độ tự động hóa cao	Sở Giao thông Vận tải	
18.	Nâng cao năng lực vận chuyển hàng hóa, Hợp lý hóa vận chuyển đường bộ	Duy trì lưu lượng hàng hóa vận chuyển bằng đường bộ có tính cân đối với các phương thức vận chuyển khác. Nâng cao độ tin cậy, tránh ùn tắc, giảm chi phí khi vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ	Sở Giao thông Vận tải	
19.	Phát triển dịch vụ logistics gắn với thương mại điện tử	Phát triển hệ thống vận chuyển nhằm đáp ứng xu thế phát triển của thương mại điện tử, trong đó chú trọng đến giao hàng chặng cuối, ứng dụng công nghệ để phân loại, xử lý đơn hàng	Sở Công Thương	Doanh nghiệp dịch vụ logistics
20.	Tập trung kêu gọi đầu tư xây dựng trung tâm logistics	Hình thành trung tâm logistics đóng vai trò kết nối với các khu vực kinh tế trọng điểm trong khu vực	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Công Thương, UBND các huyện, thị xã, thành phố
21.	Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng logistics phục vụ sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn và kết nối từ các vùng này đến	Quy hoạch và triển khai xây dựng hệ thống kho bãi, trung tâm logistics phục vụ nông nghiệp tại các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn và kết nối từ các vùng này đến trung tâm	Sở Nông nghiệp và Phát triển	Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics Việt Nam

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chỉ trì	Cơ quan phối hợp
	trung tâm logistics	logistics và cảng biển, cảng hàng không, cửa khẩu	nông thôn	
III	Nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ			
22.	Khuyến khích, hướng dẫn doanh nghiệp trong một số ngành sản xuất áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến	Doanh nghiệp trong một số ngành áp dụng mô hình quản trị chuỗi cung ứng tiên tiến trong quá trình sản xuất, kinh doanh, trong đó chú trọng triển khai các hoạt động logistics trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin và các công nghệ mới trong logistics	Doanh nghiệp dịch vụ logistics	Các hiệp hội ngành nghề liên quan
23.	Khuyến khích một số khu công nghiệp, Cụm Công nghiệp xây dựng hình mẫu khu, cụm công nghiệp dựa trên nền tảng logistics	Một số khu công nghiệp, Cụm Công nghiệp, cung cấp các dịch vụ logistics khép kín, hỗ trợ doanh nghiệp trong khu, cụm rút ngắn thời gian, chi phí giao nhận nguyên vật liệu và sản phẩm	UBND các huyện, thị xã, thành phố	
24.	Nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và tiến bộ kỹ thuật, đẩy mạnh chuyển đổi số trong dịch vụ logistics	Ưu tiên bố trí ngân sách hỗ trợ nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới, tiến bộ kỹ thuật trong quản lý, vận hành, đào tạo về chuỗi cung ứng và dịch vụ logistics. Xã hội hóa nguồn lực cho phát triển dịch vụ logistics	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp dịch vụ logistics
25.	Tích hợp sâu dịch vụ logistics với các ngành sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, hoạt động xuất nhập khẩu, lưu thông hàng hóa trong nước và các ngành dịch vụ khác	Nâng cao số lượng doanh nghiệp sản xuất, thương mại có sử dụng dịch vụ logistics để nâng cao hiệu quả hoạt động của mình	Các Sở, ngành có liên quan	Doanh nghiệp dịch vụ logistics
26.	Hoàn thiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp dịch vụ logistics	Doanh nghiệp dịch vụ logistics, đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, thuận lợi trong việc tiếp cận các nguồn vốn trong và ngoài nước,	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Khoa học và Công nghệ, Ngân hàng Nhà nước, Doanh nghiệp

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chỉ trì	Cơ quan phối hợp
		<p>phát triển thị trường, đào tạo, tiếp cận thông tin.</p> <p>Hỗ trợ khởi nghiệp đối với các doanh nghiệp dịch vụ logistics và các doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển công nghệ ứng dụng cho hoạt động logistics.</p>		dịch vụ logistics Việt Nam
IV	Phát triển thị trường dịch vụ logistics			
27.	Đẩy mạnh xúc tiến thương mại cho logistics	<p>Tổ chức các hội thảo, hội chợ, triển lãm quốc tế về logistics.</p> <p>Tham gia các hội chợ, triển lãm quốc tế về logistics.</p> <p>Tổ chức các đoàn tham quan, hoặc tập kinh nghiệm và mời các doanh nghiệp nước ngoài vào Đắk Lắk trao đổi cơ hội đầu tư, hợp tác về phát triển dịch vụ logistics.</p> <p>Hỗ trợ doanh nghiệp mở văn phòng đại diện trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ logistics.</p>	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh
28.	Thu hút nguồn hàng từ các nước Lào, Campuchia, Thái Lan và Nam Trung Quốc vận chuyển qua Việt Nam đi các nước và ngược lại	Tổ chức các hoạt động kết nối giao thương, xúc tiến thương mại nhằm nâng cao lưu lượng hàng hóa từ các nước Lào, Campuchia, Thái Lan và Nam Trung Quốc vận chuyển qua Việt Nam đi các nước và ngược lại	Doanh nghiệp dịch vụ logistics	Sở Công Thương, Sở Giao thông Vận tải
29.	Thúc đẩy phát triển thuê ngoài dịch vụ logistics	Đẩy mạnh tuyên truyền cho các doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu và thương mại nội địa về việc sử dụng dịch vụ logistics thuê ngoài theo hướng chuyên môn hóa, phân công lao động hợp	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Các Hiệp hội liên quan

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chỉ trì	Cơ quan phối hợp
		lý trong chuỗi cung ứng		
30.	Mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế về logistics	Tăng cường liên kết với các hiệp hội, doanh nghiệp dịch vụ logistics trong nước và khu vực ASEAN và trên thế giới, thông qua các hoạt động kết nối giao thương, xúc tiến thương mại giữa các nước và ngược lại. Nhằm thu hút đông đảo doanh nghiệp logistics nước ngoài đến làm ăn, hợp tác với doanh nghiệp logistics trên địa bàn tỉnh.	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Doanh nghiệp dịch vụ logistics
V	Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực			
31.	Định hướng và đẩy mạnh đào tạo nghề về logistics.	Các cơ sở đào tạo nghề triển khai đào tạo nghề về Logistics tương thích với trình độ chung của cả nước và khu vực.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các đơn vị có liên quan, Các Trung tâm đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh
32.	Đa dạng hóa các hình thức đào tạo logistics	Thúc đẩy đào tạo liên thông, công nhận tín chỉ, đào tạo cấp văn bằng về logistics. Đa dạng hóa các hình thức đào tạo logistics như đào tạo trực tuyến, đào tạo tại trường lớp kết hợp với đào tạo thực tế, đào tạo tại chỗ tại các doanh nghiệp. Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho đào tạo ngành logistics (phòng mô phỏng hoạt động logistics, trung tâm ứng dụng CNTT xử lý và điều phối các hoạt động logistics...).	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Doanh nghiệp dịch vụ logistics
33.	Đào tạo cơ bản về logistics cho cán bộ quản lý doanh nghiệp và cán bộ quản lý	Tổ chức đào tạo cơ bản về logistics cho cán bộ quản lý doanh nghiệp và cán bộ quản lý nhà	Doanh nghiệp dịch	Sở Công Thương

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chỉ trì	Cơ quan phối hợp
	nhà nước	nước để có thể vận dụng trong hoạt động chuyên môn của đơn vị mình	vụ logistics	
34.	Tổ chức các chương trình khoa giáo về logistics phổ biến qua các phương tiện thông tin đại chúng	Sử dụng các phương tiện truyền thông nhằm quảng bá rộng rãi về vai trò, tầm quan trọng của logistics, doanh nghiệp dịch vụ logistics	Sở Thông tin - Truyền thông	Doanh nghiệp dịch vụ logistics
VI	Các nhiệm vụ khác			
35.	Kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về logistics	Thành lập bộ phận tham mưu về logistics ở một số Sở, ngành và địa phương để giúp UBND tỉnh điều phối các hoạt động về logistics	Sở Nội vụ	Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện
36.	Phát huy vai trò của Logistics và thiết lập cơ chế phối hợp, đối thoại thường xuyên giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp dịch vụ logistics	Mở rộng phạm vi, thu hút sự tham gia của cả các doanh nghiệp dịch vụ logistics và nhà đầu tư quốc tế tại Việt Nam. Bên cạnh đó, thiết lập cơ chế phối hợp, đối thoại thường xuyên giữa cơ quan quản lý nhà nước với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics để tháo gỡ khó khăn, giải quyết những vụ việc cụ thể.	Sở Công Thương	Sở Giao thông Vận tải, Doanh nghiệp dịch vụ logistics
37.	Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các công nghệ mới, tiên tiến trong hoạt động logistics	Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các công nghệ mới, tiên tiến trong hoạt động logistics để đón đầu các xu thế mới của thị trường logistics quốc tế (blockchain, thiết bị giao hàng tự hành, phương tiện vận tải giao hàng phù hợp với giao thông đô thị...), hướng tới phát triển logistics xanh, logistics thông minh. Đầu tư, phát triển trang thiết bị kiểm tra, đo lường và kiểm định phương tiện đo đảm bảo	Sở Khoa học và Công nghệ	Doanh nghiệp dịch vụ logistics

Stt	Nhiệm vụ	Kết quả đạt được	Cơ quan chỉ trì	Cơ quan phối hợp
		tính chính xác, trung thực trong giao nhận hàng hóa.		
38.	Xây dựng, bổ sung các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong hoạt động logistics	Xây dựng được các tiêu chuẩn, quy chuẩn giúp chuẩn hóa quy trình hoạt động logistics	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở ngành liên quan, Doanh nghiệp dịch vụ logistics
39.	Ban hành mã số đăng ký kinh doanh theo nhóm ngành cho dịch vụ logistics	Ban hành mã số đăng ký kinh doanh theo nhóm ngành cho dịch vụ logistics	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
40.	Xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê và thu thập dữ liệu thống kê về logistics.	Hình thành hệ thống chỉ tiêu thống kê và tiến hành thu thập dữ liệu thống kê về logistics.	Cục Thống kê	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương, Giao thông Vận tải, Hiệp hội Doanh nghiệp